

TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ**ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM***(Đối với cơ quan của Đảng)***CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc***(Đối với cơ quan khối Nhà nước)***PHIẾU ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG TẬP THỂ
Năm....****I. KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ***(Tích dấu X vào ô tương ứng và điền số liệu vào dòng tương ứng)***1. Các tiêu chí về xây dựng tổ chức, tập thể:**

- a) Việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác.
- b) Việc thực hiện nội quy, quy chế, chế độ làm việc hiện hành.
- c) Về trách nhiệm tập thể lãnh đạo, quản lý trong lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ chính trị; công tác cán bộ, xây dựng tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, cải cách hành chính; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu, biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” và xây dựng đơn vị trong sạch, vững mạnh.

Xuất sắc Tốt Trung bình Kém

2. Các tiêu chí về kết quả thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ được giao

- a) Việc cụ thể hóa, xây dựng các chương trình, kế hoạch công tác hàng năm để thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao.

Xuất sắc Tốt Trung bình Kém

- b) Tổng số nhiệm vụ được giao trong năm: nhiệm vụ, trong đó:

- Số nhiệm vụ hoàn thành trước hạn, vượt mức:....., tỷ lệ: %

- Số nhiệm vụ hoàn thành đúng hạn:....., tỷ lệ:.....%

- Số nhiệm vụ hoàn thành quá hạn:....., tỷ lệ: %

- Số nhiệm vụ chưa triển khai thực hiện: , tỷ lệ: %

- c) Điểm năm:.....điểm.

- d) Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng các cá nhân trực tiếp quản lý:

Tổng số cá nhân được đánh giá, xếp loại:.....người; trong đó:

- Tổng số người được thống nhất xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (loại A):.....người (.....%);
- Tổng số người được thống nhất xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ (loại B):.....người (.....%);
- Tổng số người được thống nhất xếp loại hoàn thành nhiệm vụ (loại C):.....người (.....%);
- Tổng số người được thống nhất xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ (loại D):.....người (.....%).

e) Kết quả xếp loại của các tổ chức cấu thành được giao phụ trách (nếu có):

Tổng số tổ chức cấu thành được đánh giá xếp loại:tổ chức; trong đó:

- Tổng số tổ chức được thống nhất xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ:.... tổ chức (....%);
- Tổng số tổ chức được thống nhất xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ:.....tổ chức (....%);
- Tổng số tổ chức được thống nhất xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ:.....tổ chức (....%);
- Tổng số tổ chức được thống nhất xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ:.....tổ chức (....%);

3. Tổ chức cấu thành được giao phụ trách hoặc thành viên tập thể lãnh đạo, quản lý cùng cấp vi phạm bị xử lý kỷ luật: Không Có

4. Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra (bao gồm cả những cuộc thanh tra, kiểm tra, tự kiểm tra, rà soát nội bộ).

.....
.....
.....

II. Ý KIẾN TỰ NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Những thành tựu, kết quả đạt được trong năm đánh giá:

.....
.....
.....

2. Những hạn chế cần khắc phục :

.....
.....
.....

3. Kết quả tự đánh giá, xếp loại chất lượng (đã được tập thể lãnh đạo cơ quan, tổ chức, đơn vị thống nhất nhất trí):

.....

(Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; hoàn thành tốt nhiệm vụ; hoàn thành nhiệm vụ; không hoàn thành nhiệm vụ).

....., ngày...tháng...năm...
**ĐẠI DIỆN LÃNH ĐẠO CƠ QUAN,
TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ**
(Ký tên, đóng dấu nếu có)

ĐƠN VỊ.....

*

ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM*(Đối với cơ quan của Đảng)***CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc***(Đối với cơ quan khối Nhà nước)***PHIẾU ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG ĐỐI VỚI CÁ NHÂN**

Năm:/20.....

- Họ và tên:

- Chức vụ:

I. Điểm đánh giá năm

TT	Nội dung đánh giá	Điểm tối đa	Điểm trung bình các tháng làm việc trong năm
I	NHÓM TIÊU CHÍ VỀ CHÍNH TRỊ TƯ TƯỞNG; ĐẠO ĐỨC, LỐI SỐNG; TÁC PHONG LÈ LỐI LÀM VIỆC; Ý THỨC TỔ CHỨC KỶ LUẬT	20	
...			
...			
...			
II	NHÓM TIÊU CHÍ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỨC TRÁCH, NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO	70	
1	Năng lực và kỹ năng	20	
...			
...			
...			
2	Thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch, lịch công tác và các nhiệm vụ đột xuất đảm bảo tiến độ, chất lượng	50	
...			
...			
...			
III	ĐIỂM THƯỞNG TRUNG BÌNH NĂM	10	
IV	ĐIỂM TRỪ TRUNG BÌNH NĂM	...	
V	TỔNG ĐIỂM ĐÁNH GIÁ NĂM	100	

II. SỐ LIỆU THỐNG KÊ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

1. Tổng số nhiệm vụ được giao trong năm: nhiệm vụ, trong đó:

a) Số nhiệm vụ trong chương trình, kế hoạch đã đặt ra:.....nhiệm vụ

b) Số nhiệm vụ đột xuất, phát sinh:.....nhiệm vụ.

2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ:

a) Số nhiệm vụ hoàn thành trước hạn, vượt mức:....., tỷ lệ: %

b) Số nhiệm vụ hoàn thành đúng hạn:....., tỷ lệ.....%

c) Số nhiệm vụ hoàn thành quá hạn:....., tỷ lệ: %

d) Số nhiệm vụ chưa triển khai thực hiện:, tỷ lệ: %

3. Kết quả xếp loại chất lượng hằng tháng:

- Số tháng được xếp loại HTXS NV (loại A):.....tháng;

- Số tháng được xếp loại HTTNV (loại B):.....tháng;

- Số tháng được xếp loại HTNV (loại C):.....tháng;

- Số tháng được xếp loại Không HTNV (loại D):.....tháng;

III. TỰ NHẬN XÉT

1. Ưu điểm:

.....

2. Nhược điểm:.....

.....

3. Kết quả khắc phục tồn tại, hạn chế được chỉ ra trong các kỳ đánh giá:

.....

4. Có vi phạm bị xử lý kỷ luật trong kỳ đánh giá hay không:

Không Có

Nếu có ghi hình thức xử lý kỷ luật:.....

IV. XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG: (đánh dấu X vào một trong 04 ô tương ứng dưới đây)

Hoàn thành
xuất sắc nhiệm vụ
(Loại A)
90 điểm trở lên

Hoàn thành
tốt nhiệm vụ
(Loại B)
Từ 70 điểm đến
dưới 90 điểm

Hoàn thành nhiệm vụ
(Loại C)
Từ 50 điểm đến
dưới 70 điểm

Không hoàn thành
nhiệm vụ
(Loại D)
Dưới 50 điểm

Người tự đánh giá
(Ký và ghi rõ họ tên)

V. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CỦA CẤP CÓ THẨM QUYỀN

.....
.....
Kết luận: Xếp loại:

Ngày tháng năm 20...
CẤP CÓ THẨM QUYỀN
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)